

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)****Đọc văn bản sau :****CHỢ TÌNH KHAU VAI**

(1) *Chợ tình Kha Vai thuộc xã Kha Vai, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Đây là một phiên chợ tình độc đáo của Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung.*

(2) *Mới 3 giờ chiều ngày 26/3 (âm lịch), phiên chợ Kha Vai nằm trong làng người Nùng, trong một thung lũng khá rộng và bằng phẳng đã chật người. Đủ màu sắc phục trang của các dân tộc H'Mông, Dao, Giáy, Tày, Nùng... khiến cả phiên chợ cứ rực lên như rừng hoa chuối. Các cô gái, chàng trai thậm chí cả người già, người trung tuổi ai nấy đều không giấu nổi được nét rạo rực, bồn chồn trên khuôn mặt, trong bộ quần áo mới phẳng phiu, có lẽ đã được dành cả năm đến phiên chợ trọng đại này mới đem ra dùng.*

(3) *Từ ngày hôm trước, lều quán đã được dựng khắp thung lũng nhưng nhiều nhất vẫn là những quán rượu ngô, thắng cố, nơi dừng chân đầu tiên của những cặp tình nhân trẻ cũng như già, mới cũng như cũ. Và cũng ngay từ chiều hôm trước, nhiều cặp vợ chồng, tình nhân vì đường xa, đã “xôi đùm, ngô nắm” lên yên ngựa hoặc thông thả theo đường núi cho kịp chợ tình trong tiếng khèn, tiếng sáo réo rất suốt ngày đêm không tắt trên các triền núi xa xa dẫn đến Kha Vai ngày chợ.*

(4) *Cuộc sống ở vùng cao thường rất buồn tẻ. Cả năm mới có một phiên chợ, lại là phiên chợ tình, bởi vậy, có nhiều gia đình cả bố, mẹ, con dâu, con trai dắt díu nhau đến chợ vui như trảy hội. Thậm chí có nhiều cặp vợ chồng lấy nhau từ hơn chục năm nay, đã có với nhau bốn mặt con và sống cách chợ Kha Vai gần hai ngày đường cũng lặn lội đến đây tìm niềm vui...*

(5) *Bóng chiều chạng vạng bắt đầu đổ xuống thung lũng Kha Vai trong thanh âm nhộn nhịp tiếng nói cười, đi lại, gọi nhau và cả tiếng lục lạc, vó ngựa của phiên chợ lúc*

nào cũng nhộn nhịp đông vui nhất. Đó đây trong các lều quán bắt đầu xuất hiện các cặp tình nhân ngồi sát bên nhau, vừa chụm đầu trò chuyện vừa nhắm thức ăn và...uống rượu. Rượu được rót tràn bát, như tình cảm của người vùng cao lúc nào cũng lai láng không bến bờ. Họ uống cho ngày gặp lại sau một năm xa cách, có thể đắng đẵng, đầy nhớ nhung, đến khi nào không thể uống và không nên uống nữa, họ sẽ dặt tay nhau ra ngọn núi phía xa kia để tự tình thâu đêm đến sáng mới trở về với vợ, chồng mình.

(6) Những người già nhất xã Khau Vai bây giờ cũng không ai biết chợ tình Khau Vai có tự bao giờ. Chỉ biết rằng, từ lúc còn để chỏm họ đã thấy có chợ tình rồi. Truyền thuyết bắt nguồn phiên chợ là câu chuyện tình của một người con trai H'Mông và một người con gái Giáy yêu nhau. Song, tình yêu của họ đã gây ra hiểm khích giữa hai bộ tộc. Để tránh cuộc đối đầu đẫm máu, họ buộc phải rời xa nhau. Tuy nhiên, chàng trai và cô gái thề nguyện rằng, dù không lấy được nhau và phải lập gia đình với người khác thì mỗi năm họ sẽ gặp nhau một lần vào đêm 26/3 tại chợ Khau Vai bây giờ. Chợ tình Khau Vai được hình thành từ đó, mới đầu chỉ là nơi hẹn hò của những người đã lỡ dở tình duyên với nhau và là đêm chợ truyền thống của người dân tộc H'Mông nhưng sau đó được các dân tộc khác hưởng ứng. Đến bây giờ Khau Vai đã trở thành phiên chợ hẹn hò, tìm kiếm tình yêu của tất cả mọi người từ thanh niên cho đến người đã có gia đình.

(7) Phiên chợ tình Khau Vai càng về đêm càng trở nên sâu lắng, chỉ có tiếng trò chuyện thì thầm và tiếng khèn, tiếng hát réo rắt gọi bạn tình vang lên từ những ngọn núi, đồi xa xa. Du khách dẫu một lần đến với chợ tình Khau Vai hẳn sẽ không quên được những phút giây đầy thi vị này.

(Nguồn: Theo Lễ hội văn hoá và du lịch Việt Nam, NXB Lao Động, 2009, tr.131-133)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

- A. Biểu Cảm
- B. Nghị luận
- C. Thuyết minh
- D. Miêu tả

Câu 2. Hãy chỉ ra nội dung của đoạn 2,3,4,5.

- A. Giới thiệu về phiên chợ

- B. Giới thiệu, miêu tả về khung cảnh phiên chợ
- C. Lời mời gọi du khách đến với phiên chợ.
- D. Giới thiệu về chợ tình Khau Vai.

Câu 3. Đoạn (2) sử dụng tất cả bao nhiêu từ láy?

- A. 3 từ
- B. 4 từ
- C. 5 từ
- D. 6 từ

Câu 4: Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau: *“Đủ màu sắc phục trang của các dân tộc H’Mông, Dao, Giáy, Tày, Nùng... khiến cả phiên chợ cứ rực lên như rừng hoa chuối.”*

- A. So sánh, liệt kê
- B. So sánh, từ láy
- C. So sánh, ẩn dụ
- D. So sánh.

Câu 5. Đâu không phải là thông tin giới thiệu về phiên chợ trong đoạn trích?

- A. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên chợ.
- B. Nguồn gốc phiên chợ
- C. Khung cảnh phiên chợ
- D. Cảnh du khách đến phiên chợ

Câu 6. Tại sao tác giả lại cho rằng chợ tình Khau Vai là phiên chợ tình độc đáo?

- A. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần, vào ngày 26/3 hàng năm. Chợ tình là nơi để mọi người trao gửi yêu thương cho nhau.
- B. Phiên chợ tổ chức quanh năm, nơi không chỉ dành cho việc mua bán mà còn để trao đổi yêu thương.
- C. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần. Chợ không mua bán hay trao đổi bất cứ loại hàng hoá nào mà người ta đến đây là để trao gửi yêu thương cho nhau.
- D. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần, là dịp để mọi người thể hiện tình cảm với nhau.

Câu 7. Trình tự triển khai thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản có tác dụng gì?

- A. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự thời gian, giúp người đọc nắm được diễn biến về phiên chợ.
- B. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự không gian, giúp người đọc nắm được diễn biến về phiên chợ.
- C. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự cảm xúc, bày tỏ thái độ thích thú đối với phiên chợ.
- D. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự thời gian, cảm xúc giúp người đọc cảm nhận về nét độc đáo của phiên chợ.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:

Câu 8. Sau khi đọc văn bản trên anh/chị suy nghĩ như thế nào về vai trò của Chợ tình Khau Vai đối với đời sống của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên vùng cao nguyên đá?

Câu 9. Bên cạnh chợ tình Khau Vai, Tây Bắc còn nổi tiếng với nhiều lễ hội độc đáo làm nên bản sắc văn hoá của vùng. Hãy kể tên một số lễ hội vùng Tây Bắc khác mà anh/chị biết.

Câu 10. Bài học ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra khi đọc văn bản trên là gì?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Nếu một ngày cuộc sống của bạn bị nhuộm màu đen, hãy cầm bút và vẽ cho nó những vì sao lấp lánh.

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về câu nói trên.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Đáp án đề 4**Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)
C	B	A	A	D	C	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

- A. Biểu Cảm
- B. Nghị luận
- C. Thuyết minh
- D. Miêu tả

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Xác định phương thức biểu đạt

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Thuyết minh

→ Đáp án C

Câu 2 (0.5 điểm)

Hãy chỉ ra nội dung của đoạn 2,3,4,5.

- A. Giới thiệu về phiên chợ
- B. Giới thiệu, miêu tả về khung cảnh phiên chợ
- C. Lời mời gọi du khách đến với phiên chợ.
- D. Giới thiệu về chợ tình Khau Vai.

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn thơ

Xác định nội dung

Lời giải chi tiết:

Hãy chỉ ra nội dung của đoạn 2,3,4,5: Giới thiệu, miêu tả về khung cảnh phiên chợ

→ Đáp án B

Câu 3 (0.5 điểm)

Đoạn (2) sử dụng tất cả bao nhiêu từ láy?

- A. 3 từ
- B. 4 từ
- C. 5 từ
- D. 6 từ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn

Xác định từ láy

Lời giải chi tiết:

Đoạn (2) sử dụng tất cả 3 từ láy.

→ Đáp án A

Câu 4 (0.5 điểm)

Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau: “*Đủ màu sắc phục trang của các dân tộc H’Mông, Dao, Giáy, Tày, Nùng...khiến cả phiên chợ cứ rục lên như rừng hoa chuối.*”

- A. So sánh, liệt kê
- B. So sánh, từ láy
- C. So sánh, ẩn dụ
- D. So sánh.

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản.

Xác định biện pháp tu từ

Lời giải chi tiết:

Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau: “*Đủ màu sắc phục trang của các dân tộc H’Mông, Dao, Giáy, Tày, Nùng...khiến cả phiên chợ cứ rục lên như rừng hoa chuối.*”: So sánh, liệt kê

→ Đáp án A

Câu 5 (0.5 điểm)

Đâu không phải là thông tin giới thiệu về phiên chợ trong đoạn trích?

- A. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên chợ.

- B. Nguồn gốc phiên chợ
 C. Khung cảnh phiên chợ
 D. Cảnh du khách đến phiên chợ

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Thông tin không phải giới thiệu về phiên chợ trong đoạn trích: Cảnh du khách đến phiên chợ

→ Đáp án D

Câu 6 (0.5 điểm)

Tại sao tác giả lại cho rằng chợ tình Khau Vai là phiên chợ tình độc đáo?

- A. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần, vào ngày 26/3 hàng năm. Chợ tình là nơi để mọi người trao gửi yêu thương cho nhau.
 B. Phiên chợ tổ chức quanh năm, nơi không chỉ dành cho việc mua bán mà còn để trao đổi yêu thương.
 C. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần. Chợ không mua bán hay trao đổi bất cứ loại hàng hoá nào mà người ta đến đây là để trao gửi yêu thương cho nhau.
 D. Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần, là dịp để mọi người thể hiện tình cảm với nhau.

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Chợ tình Khau Vai là phiên chợ tình độc đáo vì: Phiên chợ tổ chức mỗi năm chỉ một lần. Chợ không mua bán hay trao đổi bất cứ loại hàng hoá nào mà người ta đến đây là để trao gửi yêu thương cho nhau.

→ Đáp án C

Câu 7 (0.5 điểm)

Trình tự triển khai thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản có tác dụng gì?

- A. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự thời gian, giúp người đọc nắm được diễn biến về phiên chợ.
- B. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự không gian, giúp người đọc nắm được diễn biến về phiên chợ.
- C. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự cảm xúc, bày tỏ thái độ thích thú đối với phiên chợ.
- D. Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự thời gian, cảm xúc giúp người đọc cảm nhận về nét độc đáo của phiên chợ.

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Trình tự triển khai thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản có tác dụng: Thông tin trong đoạn 2, 3, 4, 5 của văn bản được triển khai theo trình tự thời gian, giúp người đọc nắm được diễn biến về phiên chợ.

→ Đáp án A

Câu 8 (0.5 điểm)

Sau khi đọc văn bản trên anh/chị suy nghĩ như thế nào về vai trò của Chợ tình Khau Vai đối với đời sống của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên vùng cao nguyên đá?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

HS trình bày suy nghĩ về vai trò của Chợ tình Khau Vai đối với đời sống của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên vùng cao nguyên đá:

- Phiên chợ tình qua thời gian trở thành một lễ hội thực sự cho cả cộng đồng không riêng gì đôi lứa
- Là dịp để cho bà con đồng bào các dân tộc nơi đây giao lưu tìm hiểu những nét văn hoá riêng biệt, độc đáo nhằm thoả mãn nhu cầu: đồng cảm, thẩm mỹ, sáng tạo, đời sống tâm linh và tinh thần.

Câu 9: (0.5 điểm)

Bên cạnh chợ tình Khau Vai, Tây Bắc còn nổi tiếng với nhiều lễ hội độc đáo làm nên bản sắc văn hoá của vùng. Hãy kể tên một số lễ hội vùng Tây Bắc khác mà anh/chị biết.

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

Một số lễ hội vùng Tây Bắc:

- Lễ hội Hoa Ban của người Thái
- Lễ hội Lồng tồng của dân tộc Tày
- Lễ hội Cầu an bản Mường
- Lễ hội Cầu mưa
- Lễ hội đèn Bắc Hà

Câu 10: (0.5 điểm)

Bài học ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra khi đọc văn bản trên là gì?

Phương pháp giải:

HS vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

Gợi ý bài học rút ra từ văn bản:

- Ca ngợi tình yêu đôi lứa, trong sáng, thuỷ chung
- Tự hào, giữ gìn, phát huy, quảng bá bản sắc văn hoá dân tộc....

II. VIẾT (4 điểm)

Nếu một ngày cuộc sống của bạn bị nhuộm màu đen, hãy cầm bút và vẽ cho nó những vì sao lấp lánh.

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về câu nói trên.

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức và kĩ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về câu nói: *Nếu một ngày cuộc sống của bạn bị nhuộm màu đen, hãy cầm bút và vẽ cho nó những vì sao lấp lánh.*

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	<p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.</p> <p>Giải thích ý kiến:</p> <p>- "Cuộc sống bị nhuộm màu đen": chỉ cuộc sống tối tăm, gặp nhiều sóng gió, khổ đau, bất hạnh, không hy vọng.</p> <p>- "Cầm bút và vẽ cho nó những vì sao lấp lánh" (tạo nên một bầu trời đêm thật đẹp): chủ động, tìm hướng khắc phục với tinh thần lạc quan biến những đau khổ thành niềm vui, thành công và hạnh phúc.</p> <p>=> Ý nghĩa: Dẫn cuộc sống có tối tăm, đau khổ, bất hạnh đến đâu, mỗi con người cần chủ động thay đổi, làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn.</p> <p>Bàn luận:</p> <p>- Cuộc sống luôn có nhiều chông gai, thử thách, bất trắc do yếu tố khách quan, chủ quan mang đến với những tác động rủi ro, khiến con người cảm thấy đau khổ, tuyệt vọng.</p> <p>- Dù cuộc sống có đen tối, khổ đau nhưng con người không được bi quan, buông xuôi, đầu hàng số phận. Trong khó khăn, thử thách, con người nhận thấy rõ điểm mạnh, điểm yếu của mình, có điều kiện thì luyện bản lĩnh, rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm,... làm tiền đề cho những thành công, hạnh phúc sau này.</p> <p>- Con người cần tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự quyết định cuộc sống của mình. Bằng sự nỗ lực cố gắng, dũng cảm vượt qua thử thách, khổ đau, với ước mơ, hoài bão và những suy nghĩ, hành động tích cực, mỗi con</p>

		<p>người phải luôn hướng về phía trước để làm thay đổi cuộc đời ngày càng tốt đẹp hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho dù nhiều lúc không thể thay đổi được số phận , nhưng mỗi người hoàn toàn có thể vượt lên số phận, bước qua nỗi đau, không khuất phục trước những sóng gió trong cuộc đời để đạt được hạnh phúc cho mình. - Nếu không dám đương đầu và vượt qua những thất bại, khổ đau thì con người sẽ bị nhấn chìm, gục ngã, mãi sống trong bất hạnh và sự tăm tối. <p>⇒ Khẳng định ý kiến trên là đúng đắn, sâu sắc, như một lời gợi mở, nhắc nhở về một phương châm sống tích cực khi đứng trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phải lúc nào sự cố gắng cũng dẫn đến thành công, nhưng luôn nỗ lực và lạc quan (cầm bút và vẽ những vì sao lấp lánh) trong mọi hoàn cảnh để không ân hận khi gặp thất bại. - Phê phán những người không có ý chí, tinh thần vượt khó, sống yếu đuối, cam chịu...hoặc có những hành động việc làm nhằm thoát khỏi hoàn cảnh sống đen tối theo theo hướng tiêu cực. <p><i>(Lấy dẫn chứng minh họa cho các luận điểm)</i></p> <p>Bài học nhận thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc sống có thể đổ lên đầu bạn những rủi ro, tai ương, và đôi khi chúng ta lâm vào bế tắc - Phải có ý chí, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh, vượt lên những khó khăn, gian nan phía trước.
Kết bài	0,5	- Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.

